

Levy

ĐU'ÁN ĐA DẠNG HOÁ TIÊU NHẬP NÔNG THÔN TỈNH TUYÊN QUANG
(IFAD LOAN NO. 578- VN)

HIỆP ĐỊNH VAY PHỤ

giữa

BỘ TÀI CHÍNH

và

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

HIỆP ĐỊNH VAY PHỤ

Hiệp định vay phụ ký ngày 5/6/2003 giữa Bộ Tài Chính (sau đây gọi là BTC) thay mặt nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, được đại diện bởi Bà Trương Thái Phương, Vụ trưởng Vụ Tài chính Đối ngoại, và Ngân hàng Chính sách Xã hội (sau đây gọi là NHCSXH), được đại diện bởi Ông Nguyễn Mỹ Hòa, Phó Tổng Giám đốc.

Căn cứ vào:

A. Hiệp định vay số 578-VN cho dự án Đa dạng hóa nông thôn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi là Dự án) ký ngày 18/02/2002 (sau đây gọi là Hiệp định vay) giữa nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Quỹ phát triển Nông nghiệp quốc tế (sau đây gọi là "Quỹ"), Quỹ đồng ý cho nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam vay một khoản bằng các đồng tiền khác nhau trong chừng Mười sáu triệu bốn trăm ngàn Quyền rút vốn đặc biệt (16.400.000 SDR) theo các điều khoản và điều kiện nêu trong Hiệp định vay để tài trợ cho mục đích đã được quy định tại Hiệp định vay;

B. Theo quy định tại Khoản 3.06 (a) của Hiệp định vay, BTC đồng ý chuyển cho NHCSXH một phần Khoản vay bằng Đô la Mỹ (sau đây gọi là khoản vay phụ) để thực hiện Tiểu hợp phần Tài chính vi mô và doanh nghiệp nhỏ;

C. NHCSXH đồng ý chấp nhận thực hiện các trách nhiệm được quy định tại Tiểu hợp phần Phát triển Tài chính vi mô và kinh doanh nhỏ thuộc Phụ lục 3, Hiệp định vay;

BTC và NHCSXH đồng ý ký Hiệp định vay phụ theo các điều kiện sau:

ĐIỀU 1

CÁC ĐỊNH NGHĨA

Mục 1.01

Trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác đi, dù được dùng ở bất kỳ nơi nào trong Hiệp định vay phụ này, các thuật ngữ được sử dụng trong Hiệp định vay đều có nghĩa tương ứng như đã được xác định tại văn bản đó.

Kj

ĐIỀU II
TRỊ GIÁ KHOẢN VAY, ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN
CỦA HIỆP ĐỊNH VAY PHỤ

Mục 2.01

BTC đồng ý chuyển cho NHCSXH một phần Khoản vay bằng đồng đôla Mỹ, tương đương Một triệu một trăm hai mươi ngàn Quyền rút vốn đặc biệt (1.120.000 SDR), (sau đây gọi là Khoản vay phụ) theo các điều khoản và điều kiện sau:

- (a) NHCSXH sẽ giải ngân từ Khoản vay phụ tới các đối tượng được xác định trong Phụ lục 1, đoạn 2, phù hợp với các quy định tại Hiệp định vay.
- (b) NHCSXH có trách nhiệm theo dõi, quản lý Khoản vay phụ, thanh toán nợ gốc và lãi cho BTC vào tài khoản Quỹ tích lũy trả nợ và thông báo cho BTC (Vụ Tài chính Đối ngoại) về việc thanh toán. Thời điểm nhận nợ của NHCSXH với BTC tính từ ngày NHCSXH rút vốn từ Tài khoản đặc biệt.
- (c) NHCSXH trả lãi bằng Đô la Mỹ cho BTC với lãi suất 0.75%/năm. Tiền lãi được cộng dồn bắt đầu từ ngày rút vốn và được tính trên cơ sở một năm có 360 ngày, 12 tháng, mỗi tháng 30 ngày. Ngày trả lãi là ngày 1/6 và ngày 1/12 hàng năm.
- (d) NHCSXH sẽ trả gốc của Khoản vay phụ bằng Đô la Mỹ cho BTC vào ngày 1/6 và 1/12 hàng năm, đợt trả gốc đầu tiên vào ngày 1/6/2009, đợt trả cuối cùng vào ngày 1/12/2022.
- (e) NHCSXH chịu rủi ro tín dụng đối với việc giải ngân và hoàn trả vốn vay. Đối với các khoản trả nợ quá hạn (gốc, lãi, phí), NHCSXH phải trả mức lãi phạt là 150% (hoặc có thể thay đổi từng thời kỳ theo thỏa thuận giữa NHCSXH và BTC) của lãi suất quy định tại điểm (c) của mục này, áp dụng cho số ngày quá hạn.

Mục 2.02

Chính sách lãi suất:

- (a) NHCSXH sẽ cung cấp tín dụng để tài trợ việc cung ứng vật tư cho các cá nhân và tài trợ các hoạt động của doanh nghiệp vì mô với mức lãi suất thương mại.

(b) NICSXII sẽ cho vay các Nhóm tín dụng tiết kiệm và vay vốn với mức lãi suất thông thường của NICSXII; các Nhóm tín dụng tiết kiệm và vay vốn sẽ cho thành viên vay lại với lãi suất thị trường hiện hành trên cơ sở các điều kiện, điều khoản do họ đề ra. Các Nhóm tín dụng tiết kiệm và vay vốn sẽ giữ lại thu nhập ròng có được từ chênh lệch lãi suất cho vay để cho vay lại trong Nhóm tín dụng tiết kiệm và vay vốn.

ĐIỀU III

CÁC ĐIỀU KHOẢN CỤ THỂ

Mục 3.01

Trong quá trình thực hiện Dự án và trong quá trình sử dụng các phương tiện của Dự án, NICSXII sẽ thực hiện mọi trách nhiệm của mình như quy định trong Hiệp định vay và Hiệp định vay phụ ở những phần tương ứng áp dụng cho NICSXII.

Mục 3.02

NICSXII sẽ thiết lập và duy trì một Quỹ quay vòng tiếp nhận tiền gửi từ tất cả nguồn thu nhập ròng phát sinh từ chênh lệch lãi suất cho vay của các Nhóm tín dụng tiết kiệm và vay vốn. NICSXII sẽ sử dụng Quỹ quay vòng để cho vay tiếp các Nhóm tín dụng tiết kiệm và vay vốn phù hợp với Hiệp định vay cho tới khi toàn bộ gốc và lãi của khoản vay phụ được trả hết.

Mục 3.03

NICSXII sẽ duy trì sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính và các tài liệu chứng từ phù hợp với Khoản vay phụ và cung cấp các báo cáo hàng quý năm cho BTC. BTC có quyền thanh tra, kiểm tra, các báo cáo và chứng từ này bất kỳ thời điểm nào khi cần thiết.

Mục 3.04

BTC sẽ chịu trách nhiệm về những thiệt hại tài chính liên quan đến việc không thực hiện các trách nhiệm của mình quy định trong các văn bản hiện hành về quản lý nguồn Hỗ trợ Phát triển chính thức.

Mục 3.05

Trong trường hợp rủi ro bất khả kháng dẫn đến cho vay mất vốn của Khoản vay phụ, NICSXII sẽ thông báo kịp thời cho BTC về trường hợp bất khả kháng và hậu quả kèm theo để thỏa thuận phương thức giải quyết giữa BTC và NICSXII theo các quy định hiện hành của Chính phủ.

ĐIỀU IV

NGỪNG RÚT VỐN

Mục 4.01

Nếu quyền rút vốn của Việt Nam từ tài khoản vay bị đình chỉ hoặc hủy bỏ do bất kỳ nguyên nhân nào thì theo đó quyền rút vốn từ tài khoản Khoản vay phụ sẽ bị đình chỉ hoặc hủy bỏ tương ứng, tùy từng trường hợp.

Mục 4.02

(a) Trong trường hợp Hiệp định vay bị hủy bỏ vì BTC không thực hiện được nghĩa vụ của mình trong Hiệp định vay hay Hiệp định vay phụ dẫn đến Hiệp định vay phụ bị hủy bỏ thì phía BTC phải chịu trách nhiệm.

(b) Trong trường hợp Hiệp định vay bị hủy bỏ do phía NIICSXH không thực hiện đúng các nghĩa vụ trong Hiệp định vay hay Hiệp định vay phụ thì phía NIICSXH phải chịu trách nhiệm và vẫn phải thực hiện các nghĩa vụ được quy định trong Hiệp định vay phụ.

ĐIỀU V

NGÀY HIỆU LỰC, KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH

Mục 5.01

Hiệp định vay phụ sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký.

Mục 5.02

Hiệp định vay phụ và mọi trách nhiệm của các bên theo Hiệp định vay phụ này sẽ chấm dứt khi toàn bộ số gốc của Khoản vay phụ được BTC chuyển cho NIICSXH và toàn bộ số lãi của Khoản vay phụ được NIICSXH thanh toán hết cho BTC.

Mục 5.03

Không được chuyển nhượng, sửa đổi, hủy bỏ bất cứ quyền hay nghĩa vụ nào quy định trong Hiệp định này nếu không được sự nhất trí của hai bên.

ĐIỀU VI CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Mục 6.01

NHCSXH sẽ thông báo cho BTC về bất kỳ hành động nào, bất kỳ báo cáo, giải trình hay tài liệu chứng từ do NHCSXH lập hoặc trình cho Quý và sẽ gửi cho BTC các bản sao của tất cả các báo cáo, giải trình hay tài liệu chứng từ đó.

Mục 6.02

Mọi thông báo, hoặc yêu cầu nào được đề nghị hoặc được cho phép đưa ra theo Hiệp định này phải được thực hiện bằng văn bản. Các thông báo hoặc yêu cầu như vậy sẽ được coi là đã đưa ra hợp lệ khi được gửi tận tay, qua bưu điện, điện tín, telex, điện báo, fax tới bên nhận theo địa chỉ của bên đó được nêu rõ dưới đây, hoặc theo địa chỉ khác mà hai bên thông báo cho nhau biết. Các địa chỉ đó là:

Bộ Tài chính:

Số 8 phố Phan Huy Chú

Hà Nội, Việt Nam

Fax: (04) 8262.266

Telex: 412232 -- MOFI -- VT

Ngân hàng Chính sách xã hội:

Số 29 Nguyễn Đình Chiểu

Hà Nội, Việt Nam

Tel: (04) 9.745.378- (04) 9.436.986

Fax: (04) 9.745.376

Mục 6.03

- (a) Bất kỳ hành động nào được yêu cầu hay cho phép thực hiện, và bất cứ tài liệu nào được yêu cầu hay cho phép thi hành theo Hiệp định này bởi BTC hay nhân danh BTC sẽ được thực hiện hoặc thi hành bởi Bộ trưởng Bộ Tài chính hay bởi một hay nhiều cá nhân được Bộ trưởng Bộ Tài chính ủy nhiệm bằng văn bản và thông báo bằng văn bản cho NHCSXH.
- (b) Bất kỳ hành động nào được yêu cầu hay cho phép thực hiện, và bất cứ tài liệu nào được yêu cầu hay cho phép thi hành theo Hiệp định này bởi NHCSXH hay nhân danh NHCSXH sẽ được thực hiện hoặc thi hành bởi Tổng Giám đốc NHCSXH hay bởi một hay nhiều cá nhân được Tổng Giám đốc NHCSXH ủy nhiệm bằng văn bản và thông báo bằng văn bản cho BTC.

Mục 6.04

Mọi sự tranh chấp nảy sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định vay phụ này mà không thể giải quyết bằng thương lượng giữa hai bên thì sẽ do Tòa kinh tế Việt Nam quyết định.

Mục 6.05

Hiệp định vay phụ sẽ ràng buộc đối với hai bên ký kết và bất kỳ những người kế nhiệm và ủy nhiệm nào của NIICSXII và BTC dưới bất kỳ hình thức nào.

Mục 6.06

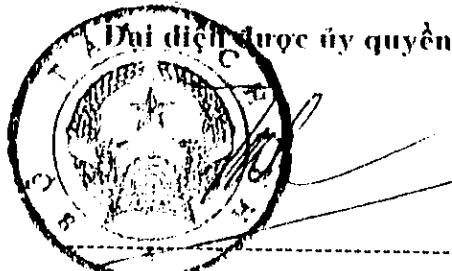
Mọi chỉnh sửa bổ sung các điều kiện, điều khoản của Hiệp định vay phụ này, nếu có, sẽ được lập thành văn bản được hai bên ký và được coi là phần không tách rời của Hiệp định vay phụ.

Mục 6.07

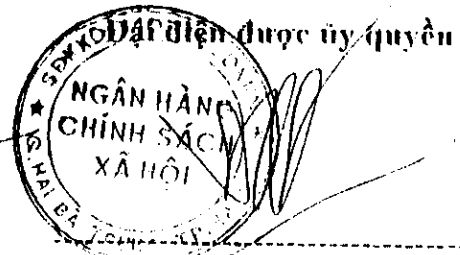
- (a) Hiệp định vay phụ này được làm thành 3 bản bằng tiếng Việt Nam có giá trị pháp lý ngang nhau, BTC giữ hai bản, NIICSXII giữ một bản.
- (b) Với sự chứng kiến của các bên theo hiệp định này các đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình, Hiệp định vay phụ này được ký kết theo tên tương ứng của đại diện mỗi bên và được chuyển giao vào ngày đã được chỉ rõ ở đầu Hiệp định vay phụ này./.

BỘ TÀI CHÍNH

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI



Bà Trương Thái Phương
Vụ trưởng Vụ Tài chính Đối ngoại



Ông Nguyễn Mỹ Hòa
Phó Tổng Giám Đốc

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 1128/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2, tháng 6 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

V/v: Ủy quyền ký Hiệp định vay phụ đối với
Dự án Đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang vay vốn IFAD

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 17/CP ngày 4/5/2001 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn Hỗ trợ Phát triển Chính thức; Nghị định 90/1998/NĐ-CP ngày 7/11/1998 ban hành quy chế quản lý vay và trả nợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 02/2000/QĐ-BTC ngày 06/1/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành Quy chế cho vay lại từ nguồn vốn vay/viện trợ nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 98 TC/QĐ/TCCB ngày 14/02/1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vụ Tài chính Đối ngoại;

QUYẾT ĐỊNH

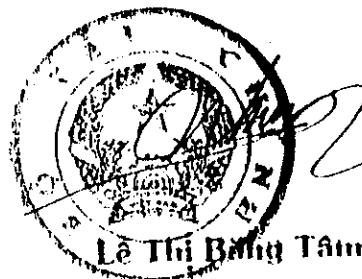
Điều 1: Giao cho Bà Trưởng Thái Phương, Vụ trưởng Vụ Tài chính Đối ngoại thực hiện ký Hiệp định vay phụ với Ngân hàng Chính sách Xã hội, cho vay lại một phần khoản Tín dụng số 578-VN do IFAD tài trợ cho Dự án Đa dạng hoá thu nhập nông thôn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông Bà Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và đào tạo, Vụ trưởng Vụ Tài chính Đối ngoại chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên
- NHCSXH
- UBND Tuyên Quang
- Lưu: VP, TCDN, TCCB



Số: ~~147~~ QĐ-NHCS-TCCB

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
*Về việc Ủy quyền ký Hiệp định vay phụ Dự án IFAD 578-VN Tuyên Quang
giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Bộ Tài chính*

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

- Căn cứ Quyết định số 131/2002 ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Căn cứ Điều lệ về Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ủy quyền cho Ông Nguyễn Mỹ Hào - Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội ký kết Hiệp định vay phụ Dự án IFAD 578-VN Tuyên Quang với Bộ Tài chính.

Ông Nguyễn Mỹ Hào chịu trách nhiệm tổ chức ký kết hợp đồng theo đúng các quy định pháp luật, hiện hành và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc, trước Pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ. Ông Nguyễn Mỹ Hào và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điểm 2;
- Chủ tịch HĐQT (để báo);
- Lưu VP, TCCB & ĐT

TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI



Hà Thị Hạnh